

Số: /KH-CTK

Bình Phước, ngày 22 tháng 5 năm 2023

## KẾ HOẠCH

### Tổ chức thực hiện Phương án điều tra đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Thực hiện Phương án điều tra đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi ban hành kèm theo Quyết định số 314/QĐ-TCTK ngày 17/3/2023 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê. Cục Thống kê tỉnh Bình Phước xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Phương án đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi trên địa bàn tỉnh, nội dung cụ thể như sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU ĐIỀU TRA

##### 1. Mục đích điều tra

Điều tra đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi là cuộc điều tra chọn mẫu thuộc Chương trình điều tra thống kê quốc gia được thực hiện nhằm thu thập thông tin để tổng hợp các chỉ tiêu giá trị sản xuất; giá trị tăng thêm của các đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi phục vụ biên soạn số liệu tổng sản phẩm trong nước (GDP); tổng sản phẩm trên địa bàn tỉnh (GRDP).

##### 2. Yêu cầu điều tra

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố, lưu trữ dữ liệu và bảo mật thông tin cuộc điều tra phải thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án điều tra.

- Bảo đảm tính khả thi về nội dung điều tra, kết quả điều tra đáp ứng yêu cầu tổng hợp chỉ tiêu giá trị sản xuất và giá trị tăng thêm của các đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi, bảo đảm tính so sánh quốc tế.

- Bảo mật thông tin thu thập từ các đối tượng điều tra theo quy định của Luật Thống kê.

- Quản lý và sử dụng kinh phí cuộc điều tra bảo đảm đúng chế độ hiện hành.

#### II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA

##### 1. Phạm vi điều tra

Điều tra đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi được thực hiện trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

##### 2. Đối tượng điều tra

Đối tượng điều tra là các đơn vị sự nghiệp, tổ chức vô vị lợi.

##### 3. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra là các đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi thỏa mãn các điều kiện sau:

(1) Có địa điểm xác định trên lãnh thổ Việt Nam để trực tiếp thực hiện hoặc quản lý, điều hành các hoạt động thuộc các ngành kinh tế.

(2) Có chủ thể sở hữu và người đứng đầu chịu trách nhiệm quản lý, điều hành hoạt động, có lao động thường xuyên.

(3) Có thời gian hoạt động liên tục hoặc định kỳ theo mùa vụ hoặc tập quán kinh doanh trong năm 2022.

Đối với các đơn vị tạm dừng sản xuất kinh doanh theo thời vụ hoặc để đầu tư mở rộng quy mô sản xuất kinh doanh, đổi mới công nghệ, sửa chữa, chuyển đổi mô hình pháp lý hoặc tổ chức, chờ sáp nhập, giải thể... nhưng bộ phận quản lý đang hoạt động vẫn được xác định thuộc đối tượng điều tra.

**3.1. Đơn vị sự nghiệp** là loại hình tổ chức dịch vụ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, doanh nghiệp thành lập hoặc cho phép thành lập theo quy định của pháp luật nhằm thực hiện chức năng cung cấp các dịch vụ sự nghiệp công cho xã hội. Đơn vị sự nghiệp bao gồm: (i) đơn vị sự nghiệp công lập và (ii) đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

(i) Đơn vị sự nghiệp công lập là các đơn vị sự nghiệp thuộc các cơ quan hành chính nhà nước, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội và các doanh nghiệp nhà nước, trong đó chủ yếu là thuộc các cơ quan hành chính nhà nước.

(ii) Đơn vị sự nghiệp ngoài công lập là những tổ chức sự nghiệp không nằm trong khu vực nhà nước, được thành lập bởi các tổ chức xã hội, hiệp hội, các doanh nghiệp, các cá nhân hoặc liên doanh giữa các tổ chức với nước ngoài.

*Dịch vụ sự nghiệp công* là dịch vụ sự nghiệp trong các lĩnh vực giáo dục đào tạo; giáo dục nghề nghiệp; y tế - dân số; văn hóa, thể thao và du lịch; thông tin và truyền thông; khoa học và công nghệ; các hoạt động kinh tế và lĩnh vực khác (gồm: nông nghiệp và phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường, giao thông vận tải, công thương, xây dựng, tư pháp, lao động thương binh và xã hội, sự nghiệp khác). Dịch vụ sự nghiệp công bao gồm:

- Dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước: là dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu và dịch vụ sự nghiệp công mang tính đặc thù của một số ngành, lĩnh vực thuộc danh mục do cấp có thẩm quyền ban hành, được Nhà nước bảo đảm kinh phí hoặc hỗ trợ kinh phí để thực hiện.

- Dịch vụ sự nghiệp công không sử dụng ngân sách nhà nước: là dịch vụ sự nghiệp công được thực hiện theo phương thức xã hội hóa; giá dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường do đơn vị tự định giá hoặc do Nhà nước định giá theo quy định của pháp luật về giá hoặc pháp luật chuyên ngành khác có liên quan, bù đắp đủ chi phí và có tích lũy hợp lý cho đơn vị cung cấp; Nhà nước không hỗ trợ chi phí.

### **3.2. Tổ chức vô vị lợi**

Tổ chức vô vị lợi là một pháp nhân hoặc một thực thể xã hội được thành lập để tiến hành sản xuất sản phẩm vật chất hay dịch vụ mà kết quả sản xuất của đơn vị không được phép trở thành nguồn thu nhập, lợi nhuận hay các quyền lợi tài chính khác cho các đơn vị thành lập, quản lý, kiểm soát hay tài trợ cho đơn vị đó.

Tổ chức vô vị lợi bao gồm: (i) Tổ chức vô vị lợi có tính thị trường được các doanh nghiệp hoặc tổ chức tương tự doanh nghiệp có tính thị trường thành lập,

quản lý hoặc kiểm soát; và (ii) Tổ chức vô vị lợi không có tính thị trường bao gồm: các tổ chức vô vị lợi do Nhà nước thành lập, quản lý và cấp kinh phí và tổ chức vô vị lợi không có tính thị trường phục vụ hộ gia đình.

Tổ chức vô vị lợi bao gồm:

- **Hội:** Bao gồm tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp là tổ chức tự nguyện của công dân, tổ chức Việt Nam cùng ngành nghề, cùng sở thích, cùng giới, có chung mục đích tập hợp, đoàn kết hội viên, hoạt động thường xuyên, không vụ lợi nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của hội, hội viên, của cộng đồng; hỗ trợ nhau hoạt động có hiệu quả, góp phần vào việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước, được tổ chức và hoạt động theo quy định của Pháp luật. Hội có các tên gọi khác nhau: hội, liên hiệp hội, tổng hội, liên đoàn, hiệp hội, câu lạc bộ có tư cách pháp nhân và các tên gọi khác theo quy định của pháp luật.

**Lưu ý:** Đối tượng điều tra đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi không bao gồm Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội nông dân Việt Nam, Hội cựu Chiến binh Việt Nam, Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam.

- **Tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam:** là các tổ chức phi lợi nhuận, các quỹ xã hội, quỹ tư nhân hoặc các hình thức tổ chức xã hội, phi lợi nhuận khác, được thành lập theo luật pháp nước ngoài, có hoạt động hỗ trợ phát triển, viện trợ nhân đạo, không vì mục đích lợi nhuận hoặc các mục đích khác tại Việt Nam.

- **Cơ sở tôn giáo:** Là nơi thờ tự, tu hành, nơi đào tạo người chuyên hoạt động tôn giáo, trụ sở của tổ chức tôn giáo và những cơ sở khác của tôn giáo được Nhà nước công nhận như: chùa, tự, viện, tịnh xá, niệm Phật đường, nhà thờ, nhà thờ họ công giáo, nhà nguyện, thánh thất, thánh đường, tu viện, trường đào tạo riêng của tôn giáo.

- **Cơ sở tín ngưỡng:** Là nơi thực hiện hoạt động tín ngưỡng cộng đồng, gồm các cơ sở tín ngưỡng là đình, đền, phủ, miếu, am (loại trừ các cơ sở tín ngưỡng là từ đường, nhà thờ họ của một dòng họ hoặc gia đình, không diễn ra các hoạt động thăm viếng, tín ngưỡng mang tính chất cộng đồng).

### III. LOẠI ĐIỀU TRA

Điều tra đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi được tiến hành theo phương pháp điều tra chọn mẫu. Dân mẫu sử dụng để chọn mẫu là danh sách các đơn vị sự nghiệp, tổ chức vô vị lợi khai thác từ Tổng điều tra kinh tế năm 2021.

### IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA

**1. Thời gian điều tra:** Từ ngày 01/7/2023 đến ngày 30/7/2023.

**2. Thời kỳ thu thập thông tin**

a) **Số liệu thời điểm:** Là số liệu có tại thời điểm 0h ngày 01/01/2022 và/hoặc ngày 31/12/2022.

b) **Các số liệu thu thập theo thời kỳ:** Là số liệu chính thức của năm 2022, tính từ ngày 01/01/2022 đến hết ngày 31/12/2022.

Thời điểm và thời kỳ của thông tin thu thập được quy định cụ thể tại từng câu hỏi trên phiếu điều tra và tại tài liệu hướng dẫn.

**3. Phương pháp điều tra**

Điều tra áp dụng hai phương pháp thu thập thông tin:

- **Thu thập thông tin gián tiếp:** Áp dụng đối với đơn vị sự nghiệp, hội, tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

Các đơn vị thực hiện cung cấp thông tin trên Trang điều hành tác nghiệp của cuộc điều tra tại địa chỉ <http://sunghiepvoviloigso.gov.vn>

Điều tra viên (viết gọn là ĐTV) có trách nhiệm cung cấp tài khoản (tên đăng nhập và mật khẩu) để đơn vị điều tra thực hiện đăng nhập vào hệ thống và cung cấp thông tin; hướng dẫn, hỗ trợ đơn vị cung cấp thông tin trên phiếu điều tra trực tuyến (Webform) và kiểm tra, nghiệm thu phiếu điều tra của các đơn vị được phân công thực hiện.

- **Thu thập thông tin trực tiếp:** Áp dụng đối với cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.

ĐTV đến từng cơ sở được chọn mẫu, gặp người cung cấp thông tin (chủ cơ sở/quản lý) để phỏng vấn, kết hợp quan sát để ghi đầy đủ các câu trả lời vào phiếu điện tử trên thiết bị di động (Phiếu CAPI).

## V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

### 1. Nội dung điều tra

- Thông tin định danh của đơn vị bao gồm: tên, địa chỉ, mã số thuế (nếu có), điện thoại, email, thông tin về người đứng đầu; loại hình tổ chức của đơn vị.

- Thông tin về lao động của đơn vị.

- Thông tin về tài sản của đơn vị.

- Thông tin về kết quả hoạt động (doanh thu, chi phí) của đơn vị.

### 2. Phiếu điều tra

Điều tra đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi sử dụng 03 loại phiếu điều tra như sau:

- Phiếu 01/SN: Áp dụng đối với các đơn vị sự nghiệp công lập và đơn vị sự nghiệp ngoài công lập.

- Phiếu 02/VVL-H: Áp dụng đối với các hội, liên hiệp hội, tổng hội, liên đoàn, hiệp hội, câu lạc bộ có tư cách pháp nhân và các tên gọi khác theo quy định của pháp luật; tổ chức phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam.

- Phiếu 03/VVL-TG: Áp dụng đối với các cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng.

## VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG ĐIỀU TRA

Điều tra đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi sử dụng các danh mục và bảng phân loại thống kê sau:

1. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam 2018 ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/07/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

2. Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam 2018 ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

3. Danh mục đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ cập nhật đến trước thời điểm điều tra.

4. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định

số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

5. Danh mục giáo dục, đào tạo của Hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Danh mục các tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo tính đến tháng 12/2022.

## VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐẦU RA CỦA ĐIỀU TRA

### 1. Quy trình xử lý thông tin

Thông tin trên phiếu điện tử được truyền về và lưu trữ trên máy chủ của Tổng cục Thống kê ngay sau khi hoàn thành thu thập thông tin ở từng đơn vị điều tra. Dữ liệu được kiểm tra, duyệt và nghiệm thu bởi các giám sát viên (viết gọn là GSV) cấp huyện, tỉnh và trung ương.

### 2. Biểu đầu ra của điều tra

Kết quả điều tra đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi được tổng hợp để phục vụ tính các chỉ tiêu về giá trị sản xuất và giá trị tăng thêm của các đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi.

## VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
1	Xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện Phương án điều tra trên địa bàn tỉnh	Tháng 5/2023	Phòng TTTTCK
2	Rà soát, cập nhật các đơn vị điều tra	Từ 20/5-15/6/2023	Phòng TTTTCK và các đơn vị liên quan
3	Tuyển chọn điều tra viên	Tháng 6/2023	Chi cục Thống kê
4	Tham dự và tổ chức hội nghị tập huấn nghiệp vụ.	Tháng 6/2023	Phòng TTTTCK và các đơn vị liên quan
5	Thu thập thông tin.	Tháng 7/2023	Phòng TTTTCK và các đơn vị liên quan
6	Kiểm tra, giám sát tại các địa bàn, kiểm tra trên trang web quản lý	Tháng 7/2023	Phòng TTTTCK và các đơn vị liên quan
7	Kiểm tra, nghiệm thu và duyệt dữ liệu điều tra.	Tháng 7,8/2023	Phòng TTTTCK và các đơn vị liên quan

## IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN ĐIỀU TRA

### 1. Công tác chuẩn bị

#### a) *Rà soát, cập nhật danh sách đơn vị điều tra*

Căn cứ danh sách các đơn vị/cơ sở được chọn mẫu, Chi cục Thống kê tiến hành rà soát và cập nhật các thông tin bao gồm: Tên đơn vị, mã huyện, mã xã, địa chỉ, điện thoại, email, mã sản phẩm, loại cơ sở, tình trạng hoạt động của cơ sở mẫu. Danh sách các đơn vị/cơ sở được chọn mẫu để thu thập thông tin các phiếu điều tra được cung cấp trên trang web điều hành tác nghiệp theo địa chỉ <http://sunghiepvovilo.gso.gov.vn>.

#### b) *Tuyển chọn lực lượng tham gia điều tra*

- Cục Thống kê giao Chi cục Thống kê thực hiện tuyển chọn ĐTV phục vụ công tác thu thập thông tin của cuộc điều tra. Số lượng ĐTV Phiếu 01/SN và Phiếu 02/VVL-H: Trung bình 1 ĐTV phụ trách 30 đơn vị điều tra; số lượng ĐTV phiếu tôn giáo, tín ngưỡng: Trung bình 01 ĐTV phụ trách địa bàn 01 huyện.

- GSV là lực lượng thực hiện công việc giám sát các hoạt động của mạng lưới ĐTV và hỗ trợ chuyên môn cho ĐTV và GSV cấp dưới (nếu có) trong quá trình điều tra thực địa.

### **c) Tập huấn nghiệp vụ**

Cục Thống kê tổ chức tập huấn trực tiếp cho lực lượng tham gia điều tra. Thời gian tập huấn sẽ được thông báo cụ thể sau.

### **d) Tài liệu điều tra**

Cục Thống kê chịu trách nhiệm in và phân phối theo khối lượng thực tế.

## **2. Công tác thu thập thông tin**

Cục Thống kê chỉ đạo thực hiện thu thập thông tin tại địa bàn theo quy định của Phương án điều tra đảm bảo tiến độ và chất lượng thông tin thu thập.

## **3. Công tác kiểm tra, giám sát**

Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, công tác kiểm tra giám sát chất lượng phiếu điều tra được thực hiện ngay trong quá trình thu thập thông tin, GSV thường xuyên kiểm tra dữ liệu phiếu điều tra trên Trang điều hành tác nghiệp. Trường hợp phát hiện thông tin phiếu điều tra bị sai sót hoặc nghi ngờ có sai sót, GSV thông báo ĐTV liên hệ với đơn vị điều tra để xác minh và hoàn thiện phiếu điều tra.

## **4. Nghiệm thu phiếu điều tra**

Cục Thống kê chủ trì việc nghiệm thu dữ liệu kết quả điều tra của Chi cục Thống kê cấp huyện trên phạm vi tỉnh.

# **X. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

## **1. Phòng Thu thập Thông tin Thống kê**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Thống kê: Tổng hợp, Xã hội thực hiện các nhiệm vụ sau: Xây dựng Kế hoạch tổ chức thực hiện Phương án điều tra; hướng dẫn rà soát, cập nhật đơn vị điều tra; thu thập thông tin tại địa bàn; tổ chức công tác kiểm tra, giám sát; kiểm tra, làm sạch, xử lý, nghiệm thu và truyền dữ liệu điều tra.

- Tham mưu lãnh đạo Cục Thống kê trình Thường trực UBND tỉnh ban hành văn bản chỉ đạo UBND cấp huyện; sở, ngành (có đơn vị sự nghiệp trực thuộc); hội, cơ sở tôn giáo cấp tỉnh thực hiện việc cung cấp thông tin.

- Chịu trách nhiệm tổ chức phân công (công chức của phòng và phòng nghiệp vụ liên quan) quản lý, đôn đốc thu thập thông tin các đơn vị sự nghiệp, hội cấp tỉnh.

## **2. Phòng Thống kê Tổng hợp**

- Cử công chức phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin Thống kê thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tại địa bàn và quản lý, đôn đốc việc cung cấp thông tin các đơn vị sự nghiệp, hội cấp tỉnh được giao phụ trách.

- Phối hợp cùng xử lý, thống nhất số liệu trước khi truyền dữ liệu phiếu điều tra.

## **3. Phòng Thống kê Xã hội**

Cử công chức phối hợp với Phòng Thu thập Thông tin Thống kê thực hiện công tác kiểm tra, giám sát tại địa bàn và quản lý, đôn đốc việc cung cấp thông tin các đơn vị sự nghiệp, hội cấp tỉnh được giao phụ trách .

## **4. Chi cục Thống kê cấp huyện**

Chịu trách nhiệm trước Cục trưởng Cục Thống kê về tổ chức triển khai thực hiện

điều tra thuộc phạm vi phụ trách và chất lượng thông tin thu thập được. Thực hiện các công việc cụ thể sau:

- Tranh thủ xin ý kiến chỉ đạo của Thường trực UBND cấp huyện: chỉ đạo các Phòng, ban chuyên môn, UBND cấp xã phối hợp với Chi cục Thống kê tổ chức điều tra trên địa bàn cấp huyện; chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp, hội, cơ sở tôn giáo thực hiện việc cung cấp thông tin tại địa chỉ **<http://sunghiepvoviloι.gso.gov.vn>**.

- Phân công trách nhiệm cho giám sát viên và tuyển chọn điều tra viên.

- Phối hợp UBND cấp xã/thôn/ấp có đơn vị điều tra thực hiện công tác tuyên truyền về mục đích ý nghĩa của cuộc điều tra.

- Tổ chức việc rà soát, cập nhật, thu thập thông tin các đơn vị điều tra được chọn mẫu của cấp huyện.

- Giao GSV hàng ngày kiểm tra chất lượng thông tin phiếu, phối hợp với GSV cấp tỉnh xác minh thông tin phiếu khi có yêu cầu; nghiệm thu dữ liệu và duyệt dữ liệu điều tra.

## **XI. KINH PHÍ ĐIỀU TRA**

Thực hiện đúng theo hướng dẫn của Tổng cục Thống kê và Cục Thống kê.

Để cuộc điều tra đơn vị sự nghiệp và tổ chức vô vị lợi trên địa bàn tỉnh Bình Phước đảm bảo nội dung, chất lượng và thời gian theo quy định. Yêu cầu Thủ trưởng các đơn vị liên quan, giám sát viên các cấp, điều tra viên nghiêm túc tổ chức thực hiện đúng theo nội dung Kế hoạch./.

### ***Nơi nhận:***

- Cục TTDL và UDCNTTTK;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Cục;
- Phòng TK: Xã hội, Tổng hợp (để phối hợp);
- CCTK huyện, thị xã, khu vực;
- Lưu: VT, TTTTTC.

**Q. CỤC TRƯỞNG**

**Trương Quang Phúc**

